

Số: /KH-UBND

Hải Phòng, ngày tháng năm 2025

KẾ HOẠCH

Về việc kiểm tra liên ngành về chất lượng, nhãn hàng hóa đồ chơi trẻ em trên địa bàn thành phố dịp trước, trong và sau Tết Trung thu năm 2025

Triển khai Công văn số 4689/BKHCN-TĐC ngày 15/9/2025 của Bộ Khoa học và Công nghệ về việc kiểm tra chất lượng, nhãn hàng hóa đồ chơi trẻ em dịp Tết Trung thu năm 2025;

Để bảo đảm chất lượng, an toàn của đồ chơi trẻ em phục vụ Tết Trung thu năm 2025, Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng ban hành Kế hoạch kiểm tra liên ngành về chất lượng, nhãn hàng hóa đồ chơi trẻ em trên địa bàn thành phố dịp trước, trong và sau Tết Trung thu năm 2025 với các nội dung cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tăng cường hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về chất lượng, nhãn hàng hóa và an toàn đồ chơi trẻ em trên địa bàn thành phố dịp trước, trong và sau Tết Trung thu năm 2025, ngăn chặn kịp thời việc lưu thông các loại hàng hóa không đảm bảo về chất lượng theo Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia và các quy định về nhãn hàng hoá.

- Phát hiện và xử lý nghiêm các hành vi vi phạm về chất lượng, nhãn hàng hóa và an toàn của đồ chơi trẻ em theo quy định, nhằm bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của người tiêu dùng, bảo vệ tổ chức cá nhân kinh doanh chân chính.

2. Yêu cầu

- Kiểm tra có trọng tâm, trọng điểm tại các cơ sở sản xuất, nhập khẩu, kinh doanh đồ chơi trẻ em, tập trung vào siêu thị, cửa hàng lớn, chợ đầu mối, cơ sở nhập khẩu/sản xuất có hàng hóa trên địa bàn thành phố

- Kết hợp làm tốt công tác tuyên truyền các quy định, pháp luật về chất lượng theo Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia và các quy định về nhãn hàng hoá, nhằm nâng cao nhận thức và trách nhiệm của các cơ sở sản xuất, nhập khẩu, kinh doanh đồ chơi trẻ em.

- Phối hợp chặt chẽ với các đơn vị liên quan kịp thời phát hiện, xử lý các trường hợp vi phạm về chất lượng, nhãn hàng hóa và an toàn của đồ chơi trẻ em

theo quy định. Việc kiểm tra không gây khó khăn hoặc ảnh hưởng đến hoạt động của đối tượng kiểm tra; Quá trình kiểm tra bảo đảm công khai, khách quan, dân chủ, kịp thời, chính xác, đúng nội dung, trình tự, thủ tục, thời hạn theo quy định.

II. NỘI DUNG KẾ HOẠCH

1. Đối tượng

Các cơ sở sản xuất, nhập khẩu, kinh doanh bán buôn, bán lẻ đồ chơi trẻ em; siêu thị; cửa hàng lớn; chợ đầu mối.

2. Nội dung kiểm tra

2.1. Căn cứ pháp lý kiểm tra

- Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa năm 2007;
- Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật năm 2006;
- Nghị định số 132/2008/NĐ-CP ngày 31/12/2008 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa, được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 74/2018/NĐCP;
- Nghị định số 43/2017/NĐ-CP ngày 14/4/2017 của Chính phủ về Nhân hàng hóa; Nghị định số 111/2021/NĐ-CP ngày 09/12/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 43/2017/NĐ-CP;
- Nghị định 13/2022/ND-CP ngày 21/01/2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 132/2008/NĐ-CP ngày 31/12/2008, Nghị định số 74/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa và Nghị định số 86/2012/NĐCP ngày 19/10/2012 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều Luật Đo lường;
- Nghị định số 132/2025/NĐ-CP của Chính phủ Quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ;
- Quyết định 28/2020/QĐ-UBND ngày 30/10/2020 của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng ban hành quy chế phối hợp quản lý nhà nước về tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, đo lường và chất lượng sản phẩm, hàng hóa trên địa bàn thành phố Hải Phòng.
- Thông tư số 24/2023/TT-BKHCN của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ Quy định việc kiểm tra nhà nước về chất lượng sản phẩm, hàng hóa trong sản xuất thuộc trách nhiệm của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ.
- Thông tư 01/2024/TT-BKHCN ngày 18/01/2024 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ, quy định kiểm tra Nhà nước về chất lượng hàng hóa lưu thông trên thị trường.

- Nghị định số 217/2025/NĐ-CP ngày 05/8/2025 của Chính phủ ban hành về hoạt động kiểm tra chuyên ngành;

- Quy chuẩn kỹ thuật QCVN 3:2019/BKHCN: Quy chuẩn Kỹ thuật Quốc gia về an toàn đồ chơi trẻ em và văn bản quy phạm pháp luật liên quan khác.

2.2. Nội dung trọng tâm tập trung kiểm tra

- Thực hiện theo Thông tư số 01/2024/TT-BKHCN ngày 18/01/2024 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định kiểm tra nhà nước về chất lượng hàng hóa lưu thông trên thị trường; Thông tư số 24/2023/TT-BKHCN ngày 29/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định việc kiểm tra nhà nước về chất lượng sản phẩm, hàng hóa trong sản xuất thuộc trách nhiệm quản lý của Bộ Khoa học và Công nghệ; Nghị định số 132/2008/NĐ-CP ngày 31/12/2008 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa, được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 74/2018/NĐ-CP và các văn bản pháp luật liên quan.

- Kiểm tra việc ghi nhãn sản phẩm, hàng hóa, gồm: Các nội dung bắt buộc thể hiện trên nhãn hàng hóa; thông tin cảnh báo về khả năng gây mất an toàn; tiêu chuẩn công bố áp dụng, dấu hợp chuẩn, dấu hợp quy; mã số, mã vạch, truy xuất nguồn gốc sản phẩm, hàng hóa theo quy định.

- Kiểm tra chất lượng sản phẩm, hàng hóa, gồm: Đánh giá cảm quan, lấy mẫu ngẫu nhiên thử nghiệm/kiểm nghiệm (*khi cần thiết*)

2.3. Phương pháp tiến hành kiểm tra

2.3.1. Thành lập Đoàn kiểm tra liên ngành

- Đại diện lãnh đạo Sở Khoa học và Công nghệ: Trưởng đoàn;

- Lãnh đạo Chi cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng, Phó Trưởng đoàn;

- Thành viên là đại diện các Sở, ngành, đơn vị: Công Thương; Y tế, Giáo dục và Đào tạo; Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Tư pháp; Chi cục Quản lý Thị trường; Thanh tra thành phố; Công an thành phố; Thuế thành phố Hải Phòng; Chi cục Hải quan khu vực III; công chức phụ trách lĩnh vực thuộc Chi cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng (thành viên, thư ký đoàn).

2.2.2. Kiểm tra tại cơ sở

- Kiểm tra hồ sơ, chứng từ liên quan ((Hóa đơn, chứng từ chứng minh nguồn gốc xuất xứ; Bản công bố hợp chuẩn, hợp quy, giấy chứng nhận hợp quy (nếu có).; Hồ sơ nhập khẩu, tờ khai hải quan (đối với hàng nhập khẩu); Giấy phép kinh doanh, đăng ký thuế));

- Kiểm tra thực tế hàng hóa ((Đối chiếu nhãn hàng hóa theo Nghị định 43/2017/NĐ-CP, Nghị định số 111/2021/NĐ-CP (thông tin bắt buộc phải thể hiện trên nhãn hàng hóa: tên hàng hóa, tên và địa chỉ của tổ chức cá nhân chịu trách

nhiệm về hàng hóa, xuất xứ hàng hóa, thành phần, thông số kỹ thuật, thông tin cảnh báo, hướng dẫn sử dụng và năm sản xuất); Kiểm tra tình trạng sản phẩm: chất liệu, kết cấu, nội dung in ấn (không bạo lực, phản cảm, trái thuần phong mỹ tục); Kiểm tra việc niêm yết giá, hóa đơn bán hàng));

- Lấy mẫu thử nghiệm (khi cần thiết) ((Chọn mẫu ngẫu nhiên, lập biên bản lấy mẫu, niêm phong; Chuyển đến phòng thử nghiệm được chỉ định để kiểm tra tiêu chuẩn kỹ thuật, an toàn (theo QCVN 3:2019/BKHCN)).

- Ghi nhận ý kiến ((Nghe giải trình của cơ sở về nguồn gốc, hợp pháp hóa hàng hóa; Tiếp nhận kiến nghị, phản hồi (nếu có)).

- Lập biên bản, xử lý hoặc kiến nghị xử lý theo thẩm quyền (nếu có).

2.2.3. Xử lý vi phạm

- Căn cứ để xử lý vi phạm:

+ Luật Xử lý vi phạm hành chính (VPHC) ngày 20/6/2012;

+ Luật Thanh tra số 84/2025/QH15 ngày 25/6/2025

+ Luật Xử lý vi phạm hành chính số 15/2012/QH13 ngày 20/6/2012, Luật số 67/2020/QHH14 ngày 13/11/2020 và Luật số 88/2025/QH15 ngày 25/6/2025 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật xử lý vi phạm hành chính;

+ Nghị định số 118/2021/NĐ-CP ngày 23/12/2021 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật xử lý VPHC;

+ Nghị định số 119/2017/NĐ-CP ngày 01/11/2017 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tiêu chuẩn, đo lường và chất lượng sản phẩm, hàng hóa; Nghị định 126/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực sở hữu công nghiệp, tiêu chuẩn, đo lường và chất lượng sản phẩm, hàng hóa, hoạt động Khoa học và công nghệ, chuyển giao công nghệ; năng lượng nguyên tử.

+ Nghị định số 98/2020/NĐ-CP ngày 26/8/2020 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động thương mại, sản xuất, buôn bán hàng giả, hàng cấm và bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng;

+ Nghị định số: 68/2025/NĐ-CP ngày 18/3/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 118/2021/NĐ-CP ngày 23/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xử lý vi phạm hành chính; 189/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 quy định chi tiết Luật Xử lý vi phạm hành chính về thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính; 190/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 sửa đổi, bổ sung một số điều của nghị định số 118/2021/NĐ-CP ngày 23/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xử lý vi phạm hành chính được sửa đổi, bổ sung theo Nghị định số 68/2025/NĐ-CP ngày 18/3/2025 của Chính phủ và Nghị định số 120/2021/NĐ-CP ngày 24/12/2021 của

Chính phủ quy định chế độ áp dụng biện pháp xử lý hành chính giáo dục tại xã, phường, thị trấn.

+ Các văn bản pháp luật khác quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực quản lý nhà nước có liên quan.

- Thực hiện xử lý vi phạm

+ Lập biên bản và xử lý ((*Lập biên bản kiểm tra, ghi rõ: thành phần đoàn, đối tượng, nội dung, kết quả; Kết luận sơ bộ tại chỗ: hàng hóa phù hợp/không phù hợp, hành vi vi phạm (nếu có)*));

+ Thực hiện quy trình thủ tục tạm giữ tang vật, phương tiện vi phạm hành chính (*nếu có*) và thiết lập hồ sơ xử phạt vi phạm hành chính (*không vi phạm pháp luật khác*), tham mưu người có thẩm quyền xử phạt đảm bảo đúng quy định pháp luật về xử lý vi phạm hành chính.

4. Thời gian: dự kiến từ ngày 30/9/2025 đến ngày 20/10/2025.

5. Kinh phí

- Tiền công tác phí cho các thành viên Đoàn kiểm tra do cơ quan cử cán bộ tham gia chi trả.

- Kinh phí phục vụ kiểm tra từ nguồn kinh phí giao tự chủ của Sở Khoa học và Công nghệ (*Chi cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng*) gồm: xe ô tô phục vụ Đoàn và các khoản chi khác có liên quan, thanh quyết toán theo quy định hiện hành của Bộ Tài chính.

III. Tổ chức thực hiện

1. Sở Khoa học và Công nghệ

- Chủ trì xây dựng kế hoạch, quyết định thành lập đoàn, lập danh sách các cơ sở sản xuất, kinh doanh, nhập khẩu đồ chơi trẻ em, phân công nhiệm vụ các thành viên Đoàn kiểm tra.

- Kiểm tra về chất lượng và ghi nhãn sản phẩm, hàng hóa, lấy mẫu ngẫu nhiên thử nghiệm/kiểm nghiệm (*khi cần thiết*).

- Lập biên bản, xử lý hoặc kiến nghị xử lý theo thẩm quyền (*nếu có*)

- Lập biên bản kiểm tra tại các cơ sở được kiểm tra.

- Chủ động bố trí các điều kiện phục vụ công tác kiểm tra.

- Tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố, Bộ Khoa học và Công nghệ khi cần thiết.

2. Các sở, ngành, đơn vị: Cử lực lượng tham gia Đoàn kiểm tra. Các thành viên Đoàn kiểm tra chịu trách nhiệm về kết quả kiểm tra thuộc lĩnh vực, ngành, cụ thể:

2.1. Sở Công Thương, Chi cục Quản lý thị trường

- Kiểm tra việc lưu thông hàng hóa trên thị trường, nguồn gốc xuất xứ, hóa đơn chứng từ.

- Phát hiện, xử lý hành vi buôn bán hàng nhập lậu, hàng giả, hàng cấm.

- Phối hợp niêm phong, tạm giữ hàng vi phạm.

2.2. Sở Y tế

- Đánh giá các yếu tố an toàn, vệ sinh y tế liên quan (*chất độc hại, ảnh hưởng sức khỏe trẻ em*).

- Tham gia giám định, kết luận về yếu tố nguy hại.

2.3. Sở Giáo dục và Đào tạo

- Kiểm tra việc sử dụng đồ chơi có tính phù hợp lứa tuổi, an toàn khi dùng trong trường học, tính giáo dục - văn hóa của đồ chơi.

2.4. Sở Văn hóa - Thể thao và Du lịch

- Kiểm tra nội dung, hình thức đồ chơi có vi phạm thuần phong mỹ tục, có yếu tố bạo lực, phản cảm.

- Đánh giá ảnh hưởng đến giáo dục văn hóa, tinh thần của trẻ.

- Chỉ đạo các cơ quan báo chí thành phố, các hệ thống thông tin cơ sở tăng cường công tác thông tin, truyền thông, phổ biến, các quy định của pháp luật về chất lượng, an toàn đồ chơi trẻ em.

2.5. Sở Tư pháp

Tham gia ý kiến về trình tự, thủ tục trong công tác thiết lập hồ sơ xử phạt vi phạm hành chính đối với các trường hợp vi phạm.

2.6. Thanh tra thành phố

- Tham gia giám sát hoạt động của đoàn kiểm tra, bảo đảm khách quan, minh bạch.

- Xử lý theo thẩm quyền khi phát hiện sai phạm.

2.7. Chi cục Hải quan khu vực III

- Kiểm tra tại cửa khẩu, kho hàng đối với hàng nhập khẩu.

- Phát hiện hàng cấm, hàng nhập không khai báo hoặc sai khai báo.

2.8. Thuế thành phố Hải Phòng

- Kiểm tra việc thực hiện nghĩa vụ thuế của cơ sở sản xuất, kinh doanh, nhập khẩu đồ chơi.

- Phát hiện hành vi trốn thuế, gian lận thương mại qua hóa đơn.

2.9. Công an thành phố

- Hỗ trợ đảm bảo an ninh, trật tự trong quá trình kiểm tra.
- Tham gia điều tra, xử lý các vụ việc vi phạm có dấu hiệu tội phạm.

2.10. Ủy ban nhân dân cấp xã

Trên cơ sở chức năng nhiệm vụ được quy định tại Điều 5 Nghị định 132/2025 ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 2 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ, Ủy ban nhân dân các cấp xã tập trung triển khai:

- Chủ động tuyên truyền, phổ biến pháp luật về chất lượng, nhãn hàng hóa là đồ chơi trẻ em;

- Tham gia, phối hợp trong hoạt động kiểm tra chất lượng hóa là đồ chơi trẻ em lưu thông trên thị trường; xử lý vi phạm pháp luật về chất lượng hàng hóa theo thẩm quyền;

Trên đây là Kế hoạch kiểm tra liên ngành về chất lượng về chất lượng, nhãn hàng hóa đồ chơi trẻ em trên địa bàn thành phố dịp trước, trong và sau Tết Trung thu năm 2025 của Ủy ban nhân dân thành phố. Các đơn vị được phân công nhiệm vụ của Kế hoạch này nghiêm túc triển khai thực hiện. Trong quá trình triển khai, nếu có phát sinh vướng mắc, kịp thời phản ánh về Trưởng đoàn kiểm tra để xem xét, chỉ đạo./.

Nơi nhận:

- Bộ KH&CN;
- CT, các PCT UBND TP;
- CVP, các PCVP UBND TP;
- Các Sở, ngành, đơn vị: Công Thương, Y tế, Tư pháp; Giáo dục&Đào tạo; Văn hóa, Thể thao & Du lịch; CC.Quản lý thị trường, Thanh tra TP, Công an TP; Thuế TP.HP; CC.Hải quan KVIII;
- UBND xã, phường, đặc khu;
- Lưu: VT.N.T.C.Lai

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Hoàng Minh Cường